

Năm 2002, nghe nói ở Việt Nam cũng có cuốn "Người Việt Xứ Xí" của ông Trần Quốc Văn...

Chuyện quá khó thong hay thua, không quan trọng bằng nhìn lại mình bây giờ để hướng vào tương lai. Trong chúng ta, chắc ai cũng có dịp nhìn lại mình, nhìn lại dân tộc mình. Vui buồn là những biến động xảy ra do chính mình tạo ra và; thế hệ nguyên do từ đâu?

Khi nhìn ra thế giới, nói chung, chúng ta còn thua kém nhiều dân tộc trên thế giới, thế nên, xin mời bạn đọc cao ngạo mình, nhưng cái hay cái tốt mà; nhiều người đã nói thì, mà; hãy cùng nhau nhìn thẳng vào khuyết điểm của mình, để may ra có sự chữa, thẳng tiến hơn không. Thấy người mà; nghĩ đến ta, chúng tôi thấy chúng ta phải quan tâm nhiều hơn và; đúng mức để vì vì nên của dân tộc, vì rằng, nói chung dân tộc ta kém xa các dân tộc tiến bộ khác trên thế giới. Còn lý do thì sao chúng ta kém, chúng ta cần thẳng thắn nhìn vào sự thực. Đã có hàng trăm cuốn sách khen người Việt rồi, nếu chúng ta mãi mãi như người đi đó, liệu chúng ta khá lên không, hay tiếp bao trăm năm qua vẫn thế. Văn hóa Việt có những khuyết điểm nào?

Ai cũng biết một sự điếm, nhưng phải biết khai thác sự điếm và; quan trọng hơn là nhìn thẳng vào khuyết điểm để sửa chữa ngay. Ai chửi người ái, muốn bệnh về dân tộc mình, nhưng nhìn lại thì thấy họ sử dụng nay đã hơn 2000 năm qua, chúng ta chỉ có một sự thối gian người yên bình thản nhiên, còn họ thì là chiến tranh, không ngại chiến thì người xâm. Nếu chiến vì chúng ta chia rẽ, còn người xâm vì chúng ta mất vùng đất lý chính trị quan trọng mà lại không biết gì.

Thì sao dân tộc ta cứ mãi mãi lầm than, không khi nào thay đổi? Học giả Trần Trọng Kim trong cuốn Việt Nam Sử Lược trang 6 đã viết: "Về đạo đức và tính tình, thì người Việt có các tính tốt và các tính xấu. Điểm khái quát đức tính mình nhận, học chóng hiểu, khéo chân tay, nhiều người sáng dạ, nhiều lâu, lại có tính hiếu học, trọng sự học, quý sự phép, nhận điếu đồ do đức: lấy sự nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, làm 5 đức cho người ăn. Tuy vậy, vẫn hay có tính tình xấu, cũng có khi quy quy, và; hay bài bác kẻ khác. Thấy người thì nhút nhát, hay khiêu khích và; muốn có sự hòa bình, nhưng mà; đã đi đến một mức thì cũng có can đảm, biết giữ khuôn.".

Học giả Nhật Thanh Vũ Văn Khiếu trong cuốn Đất Lành Quê Thói (Phong Tục Việt Nam) trang 68 cũng nhận xét rằng: "Người mình phải đồng thời ngang vọt, quy quy, biết cách phép mà; hay khinh khi kẻ khác. Tâm địa nông nổi, khoác lác, hiếu danh...".

Chúng ta có rất nhiều khuyết điểm, đáng hy sinh tính mạng để bỏ vào để tốt đẹp, đáng vì bị, và; tìm tìm tìm do. Nhưng nói chung các hành vi này còn thế để và; tiêu cực. Không trọng góp phần của thế trong việc phát triển đất nước. Chúng ta vẫn như người để tính tốt, cũng đã có nhiều thành tựu, nhưng những tính xấu đã làm lu mờ hay làm tan nát ít nhiều những thành tựu đó.

Mi người nghĩ sao?

Tác Giả: CHAUNGUYEN..suutam..

Thứ Hai, 16 Tháng 11 Năm 2009 16:55

Đã từng có cuốn "Người i Nh t X u Xí", "Người i M X u Xí" và; mà i đây có cuốn "Người i Trung Qu c X u Xí" của ông Bá D ng, do ông Nguyễn H i Th d ch ra tiếng Vi t, mà; t p chí Th K 21 và; m t s ng i cho là ch c n thay ch "Trung Qu c" b ng ch "Vi t Nam" thì cũng đúng thôi. Cu n sách xu t b n Đ ài Loan và năm 2000 đ c in và phát hành t i Trung Qu c là đ i chúng ta càng nên quan tâm.

Tôi không đ ng ý l m v i ông Bá D ng vì l i phê bình mang n ng tính t ty m c c m, bài bác t t c nh ng gì c a mình, trong khi m i nhìn c a ng i m t cách phi n dĩ n mà đã khen ng i m t cách quá đáng. Năm 2001, có cuốn "T Qu c Ấn N n" của ông Nguyễn Gia Ki ng, cuốn sách đào sâu nhi u khuy t dĩ m trong văn hóa, l ch s nh ng có nhi u d ki n khó xác đ nh và đi quá xa gây ra nhi u tranh lu n và cuốn "Văn Hóa Tr Tr Nhìn T Hà; N i Đ u Th K 21" của bà Lê Th Hu đã nêu lên nhi u khuy t dĩ m c a ng i mình.

Năm 2002, nghe nói i Vi t Nam cũng có cuốn "Người i Vi t X u Xí" của ông Tr n Qu c V ng...

Chúng tôi công nh n là h đã can đ m nói lên nh ng đ i u x u c a ng i mình, là m t trong nh ng đ i u t i k , ít ai dám nói t i. Đôi khi chúng ta c n g t b t ái đ nhìn th ng vào s th t, c g ng s a ch a đ ti n thân, cho mình cũng nh cho dân t c. Chúng tôi th y h n bao gi h t, đây là d p ng i Vi t th ng th n nhìn l i ng i mình, c i m và d n mình đ mang tâm th c l n, cùng nhân lo i b c vào th k 21. Nói v y ch cũng đã tr l m r i, bây gi mà s a so n thì may ra vài ch c hay c trăm năm sau m i b t đ u có k t qu . Ng i Vi t có nh ng tính t t nào?

Ng i Vi t hi u h c , cũng hi u h c đ y, nh ng v n ch là m t s nào đó, m t s l n v n ít h c, h c là ngh d y ngh , t c tùy ti n t i đâu hay t i đó. Mà đa s trong s hi u h c y v n mang n ng tính th n t ch ng, quan l i, tr ng b ng c p t ngàn x a.

H h c đ tìm s gi u có, phong l u cho b n thân và gia đình h n là giúp đ i. H đ c g i là trí th c, nh ng ch bi t tri th c chuyên môn, h u nh h s ng cách bi t, không dính gì t i đ i đa s đ ng h ng mà h cho là th p kém. Ki n th c t ng quát c a h là m t m h i h t, th ng có đ c là qua nh ng bu i trà đ t u h u, ch không qua sách v nghiêm túc. Nói chi t i dân th ng, có nhi u ng i c n năm không mua m t cuốn sách, m t t báo. H ch thích nghe lóm và ch đ c sách báo khi có ai đó mua thì m n đ c ké thôi. Ng i mình l i d tin, đ c m t b n tin trên báo hay nghe truy n mi ng mà đã tin, nên d b k x u l a.

Nh t i h v c gì, luôn luôn h gi y n y lên tr l i là b n l m, b n l m; Bi t h b n gì không? H b n ki m nhi u ti n đ mua nhà, mua xe, ch ng t s thành đ t c a mình v i chung quanh. Đ t ra là cha m có trách nhi m, h luôn luôn b n lo cho t ng lai h c hành c a con cái, thúc đ y con h c nh ng ngành yên m mà ki m đ c nhi u ti n ch không t o cho chúng tinh th n xã h i, góp ph n xây đ ng đ t n c... Trong khi h m i l p tu i 40, 50 mà đã t cho là "già r i" không th y t h c hành lo cho chính cu c đ i c a h và xã h i mà h đang s ng. H lúc nào

Tác Giả: CHAUNGUYEN..suutam..
Thứ Hai, 16 Tháng 11 Năm 2009 16:55

Ngồi ở Viếng luôn nhìn tình cảm, đôi khi đến để che mặt lý trí. Chúng ta có được tình thân gia đình theo yêu cầu, dù mức khá cao, nhưng qua những cuộc đời đời này đây, một số gia đình cũng bị tan nát. Tình thân hi vọng khách, dù là nhà nghèo, nhưng họ hết lòng ở Viếng có gì cũng sẵn sàng đem ra cho khách dùng.

Những đáng kể là thói ích kỷ và nhút nhát là để kỷ làm trầm trọng thêm sự chia rẽ, đó là những cơ sở để những nhút nhát đã làm cho người Việt không đoàn kết, hợp quần, tiến nhanh lên được. Tại sao trong khi hủ hủ những người Nhật và Hoa kiều tìm được những người cộng sản thì có mặt sự khá nhiều người Việt tìm cách xa lánh họ không muốn nói là sự chính người cộng sản mình (trừ khi gặp khó khăn cần giúp đỡ)?

Vì bản thân người Việt, thân hình nhỏ bé, tuổi thọ thấp, sức lực kém, không bền bỉ, mà làm việc lâu hay qua loa, dễ trách, dễ khải nộ không nói là cụ thể, nên nói chung năng suất kém. Chúng ta thử nhìn xem, trong bất cứ một nhà ăn quốc tế như ở các trường Đại học có nhiều nhóm người thuộc nhiều chủng tộc thì nhóm nào như người Nhật, Hàn Quốc và Trung Quốc có nhiều phần ăn đó là nhóm người Việt. Nhóm này còn thêm cái tật hút thuốc, xả rác khá bừa bãi nữa.

Chúng tôi vốn nghĩ, một dân tộc có văn hóa cao, thức sống hùng mạnh không thể nào nảy sinh ra lãnh đạo tồi và chế độ tồi và chia rẽ sâu sắc nhau. Chính tính xấu chung của người Việt tôi nghĩ sinh ra lãnh đạo tồi và; chia rẽ mà sinh ra chiến tranh, chiến tranh càng đào sâu thêm hèn chia rẽ và làm lớn bộ phận dân tộc.

Mũi ngòi nghĩ sao?

Tác Giả: CHAUNGUYEN..suutam..

Thứ Hai, 16 Tháng 11 Năm 2009 16:55

Thật phụ hũu trách mà, vñ n nñ c hôm nay là trách nhiñ m chung cñ a mñ i ngñ i, không chñ có ngñ i lãnh đñ o mà ngñ i dân cũng chung trách nhiñ m. Thñ nhìn các lãnh vñ c văn, thñ , nhñ c cñ a chúng ta mà; xem, đâu đâu cũng than mây khóc gió là chính. Đñ ng ý là có nhiñ u chuyñ n buñ n nên sáng tác nñ i dung buñ n, nhñ ng buñ n mãi vñ y ích lñ i gì, sao không tìm cách giñ i quyñ t cái buñ n. Có biñ t đâu nhñ ng tñ tñ ng yñ m thñ đổ càng làm cho tình hình xñ u thêm. Nñ u có tñ tñ ng nào tích cñ c thì muñn đñ i vñ n chñ thuñ n là tñ tñ ng, vì chính tác giñ cñ a tñ tñ ng ñ y chñ viñ t hay nói ra cho sñ ng, nói ra đñ lñ y tiñ ng vñ i đñ i, chñ chính hñ không có trách nhiñ m thñ c thi.

Nhñ ng gì cñ Phan Bñ i Châu báo đñ ng, kêu than trong cuñ n "Tñ Thán" đã gñ n mñ t thñ kñ qua mà; nhñ đang xñ y ra quanh đây thôi. Nñ u chúng ta không có can đñ m trñ căn bñ nh ngàn năm cñ a mình thì dù có hñ t chiñ n tranh, dân Viñ t vñ n mãi mãi khó mà; vñ n lên đñ c. Chí sĩ Phan Bñ i Châu đã hy sinh cñ cuñ c đñ i vì nñ c, vào sinh ra tñ không tiñ c thân, thñ mà; trong cuñ n "Tñ Phán", cñ đã thñ ng thñ n nhñ n đñ thñ lñ i vñ phñ n mình. Cñ hñ i hñ n nhñ t là không đñ tri thñ c vñ ngoñ i ngñ và tình hình thñ giñ i. Nhñ ng trong đó, cñ cũng không quên nêu lên mñ t sñ khuyñ t đñ m chính cñ a ngñ i mình thñ i đó. Nhñ ngñ i lãnh đñ o không lo cñ u nñ c, dân không lo viñ c nñ c. Chñ tranh thñ ng vñ i nhau trên bàn cñ , hay cñ c rñ u, mà; bñ mñ c vñ n nñ c cho ngoñ i xâm đñ y xéo...

Ai cũng biñ t, Nhñ t Bñ n làmñ t đñ o quñ c, đñ t hñ p, dân đông, nhñ ng ngñ i Nhñ t đã khéo léo thu thñ p tinh hoa thñ giñ i đñ bñ i đñ p quê hñ ng mình trñ thành mñ t cñ ng quñ c, đôi khi vñ t qua cñ nhñ ng nñ c bñ c thñ y cñ a hñ trñ c đó. Thñ t là hiñ n tñ ng hiñ m có, không mñ y dân tñ c nào làm đñ c. Nhñ t Bñ n có thñ ví nhñ mñ t nhà nghèo mà đông con, thñ mà đã nuôi đñ c cho tñ t cñ các con ăn hñ c thành tài. Nên đây thñ t là tñ m gñ ng lñ n cho ngñ i Viñ t chúng ta hñ c hñ i vñ y.

Kinh nghiñ m lñ ch sñ cho thñ y, Viñ t Nam và Nhñ t Bñ n thñ i cñ n đñ i và hiñ n đñ i đã có nhñ ng chñ n lñ a hñ ng đi khác nhau. Khi Pháp đòi Viñ t Nam mñ cñ a và đe đñ a bñ ng cách bñ n phá đñ n Đà; Nñ ng năm 1856, Viñ t Nam đã chñ trñ ng bñ môn tñ a cñ ng. Thñ nên năm 1858, Pháp đem 14 tàu chiñ n và; 3.000 lính đñ n bñ n tan đñ n lũy Đà Nñ ng. Phía Viñ t Nam chñ ng cñ đñ n cùng, đñ rñ i bñ thua và toàn quñ c bñ đô hñ 80 năm.

Chúng ta có tính can trñ ng và bñ t khuñ t, nhñ ng thiñ u khôn ngoan vñ mñ t tñ m nhìn xa cho đñ t nñ c chẳng? Đñ c biñ t Viñ t Nam hñ u nhñ chñ đñ a vào mñ t cñ ng quñ c, khi sñ nñ c nào thì chñ đñ a theo nñ c đó, thiñ u tñ m nhìn toàn diñ n. Thñ t vñ y, khi thñ y Pháp Quñ c mñ nh thì bñ Trung Hoa theo Pháp Quñ c, rñ i theo Nhñ t Bñ n, theo Hoa Kñ hay Liên Xô. Theo đñ i chính sách nhñ vñ y, đñ bñ mñ t cñ ng quñ c lñ n át và; khi các cñ ng quñ c này yñ u đi thì hoang mang, không biñ t trông vào đâu.

Sau Thñ Chiñ n Thñ 2, thñ giñ i có phong trào giñ i thñ c, hàng chñ c quñ c gia đñ c đñ c lñ p mñ t cách đñ dàng, riêng mñ t sñ nhà lãnh đñ o Viñ t Nam chñ n con đñ ng chiñ n tranh, hy sinh khoñ ng 4 triñ u ngñ i và; 30 năm. Đñ u này đã khiñ n quñ c gia bñ tñ t hñ u, trñ thành chñ m tiñ n và nhñ t là phân hóa, chñ a biñ t bao giñ mñ i hàn gñ n đñ c.

Tñ i sao Viñ t Nam ñ bao lñ n Thái Bình Đñ ng, vñ trí đñ a lý chính trñ cñ c kñ quan trñ ng nhñ vñ y

mà ch^o tr^ở thành m^{ột} c^{hiều} tiêu cho các đ^{ội} qu^{ốc} c^{ộng} xâm l^{ấn}, còn không h^{àng} c^{hiều} i đ^{ội} t^{ên} v^{ào} n^{ên} đ^{ến} c^{ho}?

T^{ại} sao các đ^{ội} qu^{ốc} c^{ộng} nhìn ra v^ề th^ế quan tr^ở ng c^{ủa} Vi^{ệt} Nam mà chính ng^{ười} i Vi^{ệt} t^{ên} i không nhìn ra và t^{ên} t^{ên} o cho mình m^{ột} t^{ên} v^ề th^ế t^{ên} ng x^{ây} ng nh^ư v^{ậy}?

T^{ại} sao ng^{ười} i Vi^{ệt} t^{ên} đã đ^ể u t^{ên} quá nhi^{ều} u vào chi^{ến} tranh mà; chúng ta v^{ẫn} thi^{ết} u h^{àng} n^{ên} m^{ột} t^{ên} đ^ể ng h^{àng} ng x^{ây} đ^ể ng, phát tri^{ển} n^{ên} qu^{ốc} gia thích h^{àng} p?

V^ề i i phát tri^{ển} n^{ên} qu^{ốc} gia trong nhi^{ều} u th^ế k^{ho} qua, bao gi^ờ Vi^{ệt} Nam m^{ột} i theo k^ế p các n^{ên} c^{hiều} trung bình trên th^ế gi^{ới} i, t^{ên} c^{hiều} ngang v^ề i t^{ên} m^{ột} v^ề đáng l^à ph^{ần} i có v^ề dân s^ố và đ^ể n^{ên} tích c^{ủa} Vi^{ệt} Nam?

Trong lúc đó, năm 1853, khi b^{ên} Hoa K^ỳ uy hi^{ếp} p, Nh^{ật} B^{ản} n^{ên} c^{hiều} rằng ch^{úng} u nh^ư c, quy^{ết} t^{ên} đ^ể nh b^{ên} chính sách b^{ên} môn t^{ên} a c^{hiều} ng. Nh^{ật} ng h^{àng} m^{ột} r^ở ng ngo^{ài} i giao, không ch^{úng} v^ề i Hoa K^ỳ mà v^ề i c^{hiều} ng^{ười} c^{hiều} ng, thêm Anh, Pháp, Nga, Đ^{ức} c... m^{ột} t^{ên} khác, h^{àng} c^{hiều} g^o ng h^{àng} c^{hiều} i i các n^{ên} c^{hiều} y, đ^ể 30, 40 năm sau v^ề n^{ên} lên ngang hàng.

Nh^{ật} ng Nh^{ật} t^{ên} đã b^{ên} t^{ên} ch^{úng} c^{hiều} các đ^{ội} qu^{ốc} c^{ộng}, đi vào con đ^ể ng chi^{ến} tranh sai l^à m, góp ph^{ần} n^{ên} gây nên Th^ế Chi^{ến} Th^ế 2, hy sinh kho^{ng} ng 3.1 tri^{ệu} u ng^{ười} i và; đ^ể t^{ên} n^{ên} c^{hiều} tan hoang. Sau Th^ế Chi^{ến} Th^ế 2, Nh^{ật} t^{ên} B^{ản} n^{ên} đ^ể ng tr^ở ng m^{ột} t^{ên} ng lai c^{hiều} c^{hiều} k^ế đen t^{ên} i ch^{úng} a t^{ên} ng có. Nh^{ật} ng h^{àng} đã ch^{úng} n^{ên} con đ^ể ng x^{ây} đ^ể ng qu^{ốc} gia b^{ên} ng hòa bình, c^{hiều} g^o ng làm vi^{ệc} c, ch^{úng} 25 năm sau, Nh^{ật} t^{ên} B^{ản} n^{ên} l^à i tr^ở thành c^{hiều} ng qu^{ốc} c.

Gi^ờ đây, v^ề n^{ên} n^{ên} c^{hiều} v^ề n^{ên} còn l^{ên}h đ^ểnh, mà ng^{ười} i l^{ãnh} đ^{ội} o l^{ên} ng^{ười} i dân, nhi^{ều} u ng^{ười} i v^ề n^{ên} nh^ư x^{ây} a, ch^{úng} a th^ế c^{hiều} t^{ên} nh. Đ^ể c^{hiều} bi^{ết} t, nay có c^{hiều} m^{ột} y tri^{ệu} u ng^{ười} i đ^ể c^{hiều} ra n^{ên} c^{hiều} ngo^{ài}, tri th^ế c^{hiều} th^ếng ti^{ên} n b^{ên} i ph^{ần} n, nh^{ật} ng ch^{úng} có m^{ột} t^{ên} ph^{ần} n nh^ư quan tâm t^{ên} i c^{hiều} ng đ^ể ng và đ^ể t^{ên} n^{ên} c^{hiều}, còn ph^{ần} n l^{ên} n m^{ột} nh ai n^{ên} y lo làm giàu cá nhân... Th^ế t^{ên} là h^{àng} i i!

Vài ch^{úng} c^{hiều} năm tr^ở ng c, chúng tôi có đ^ể c^{hiều} đ^ể c trong m^{ột} t^{ên} cu^{ộc} n sách, đ^ể i ý thu^{ật} t^{ên} i l^à i m^{ột} t^{ên} ng^{ười} i trí th^ế c Nh^{ật} t^{ên} v^ề i m^{ột} t^{ên} ng^{ười} i Vi^{ệt} t^{ên} Vi^{ệt} Nam ngay sau khi Th^ế Chi^{ến} Th^ế 2 v^ề a ch^{úng} m^{ột} t^{ên} năm 1945. Ng^{ười} i Nh^{ật} t^{ên} y nói r^{ằng} ng, vì thua tr^ở n, t^{ên} nay đ^ể t^{ên} n^{ên} c^{hiều} Nh^{ật} t^{ên} B^{ản} n^{ên} b^{ên} c^{hiều} vào th^ế i k^ế đen t^{ên} i, còn Vi^{ệt} Nam s^ố thoát kh^{ỏi} i n^{ên} n th^ế c dân, đ^ể c^{hiều} đ^ể c l^à p và t^{ên} ng lai sáng l^à n. Nghĩ v^ề y, th^ế nh^{ật} ng ng^{ười} i Nh^{ật} t^{ên} đã c^{hiều} g^o ng ph^{ần} c h^{àng} ng đ^ể t^{ên} n^{ên} c^{hiều} m^{ột} t^{ên} cách nhanh chóng. Trong khi đó, tình hình Vi^{ệt} Nam đã không đ^ể n^{ên} bi^{ết} n nh^ư hoàn c^{hiều} nh thu^{ật} n l^à i cho phép.

T^{ại} sao có đ^ể u ngh^ề ch lý là sách giáo khoa Nh^{ật} t^{ên} B^{ản} n^{ên} vi^{ết} t^{ên} n^{ên} c^{hiều} Nh^{ật} t^{ên} v^ề n "r^ở t^{ên} nghèo tài nguyên", mà nay ng^{ười} i Nh^{ật} t^{ên} x^{ây} đ^ể ng thành "giàu có", còn sách giáo khoa Vi^{ệt} Nam có lúc vi^{ết} t^{ên} n^{ên} c^{hiều} Vi^{ệt} t^{ên} v^ề n "r^ở ng vàng bi^{ết} n b^{ên} c" mà l^à i hóa ra "nghèo nàn"? T^{ại} sao ng^{ười} i Vi^{ệt} t^{ên} ch^{úng} bi^{ết} t^{ên} đ^ể m tài nguyên s^ố n có và nông ph^{ần} m là th^ế đ^ể n gi^{ới} n và r^ở nh^{ật} t^{ên} đi bán? Dù ai cũng bi^{ết} t^{ên} đây là th^ế kinh t^{ên} m^{ột} i ch^{úng} ngang t^{ên} m th^ế i trung c^{hiều}. Ngay n^{ên} c^{hiều} g^o n chúng ta nh^ư Thái Lan cũng i tình tr^ở ng t^{ên} ng t^{ên}, nh^{ật} ng khéo ngo^{ài} i giao h^{àng} n, không t^{ên} n x^{ây} ng máu mà v^ề n gi^{ới} đ^ể c^{hiều} hòa bình đ^ể phát tri^{ển} n. Do đó, đ^ể u chúng tôi mu^{ốn} n nh^ư n m^{ột} nh là không ch^{úng} thu h^{àng} c^{hiều} k^ế thu^{ật} t^{ên} c^{hiều} a ng^{ười} i, mà c^{hiều} n đ^ể ý đ^ể n văn hóa, là m^{ột} t^{ên} tinh hoa t^{ên} o nên tinh th^ế n ng^{ười} i Nh^{ật} t^{ên} hay ng^{ười} i Đ^{ức} c. Có tinh th^ế n m^{ột} nh thì nh^ư h^{àng}, dù thua Th^ế Chi^{ến} Th^ế 2, cũng nhanh chóng v^ề n^{ên} lên. Tinh th^ế n y^{êu} thì dù đ^ể t^{ên} n^{ên} c^{hiều} có giàu có cũng s^ố b^{ên} l^à n b^{ên} i đi nh^ư nhi^{ều} u đ^ể qu^{ốc} c tr^ở ng c^{hiều} đây trong l^à ch s^ố.

Vậy ngòi viết bán thua kém, tất họ vì nhúng khâu nào? Tôi sao đa số ngòi viết mua thực phẩm là món ăn viết chết hàng ngày, có thể mua nhúng hàng tháng để giữ trí nhớ; có khi cần mua viết cuốn sách là món ăn tinh thần? Tôi sao, ngòi viết dù có 2 triệu hay 80 triệu hay quốc nôi, viết mua sách (đủ sách) cũng chỉ in trung bình khoảng 1.000 cuốn? Như vậy ngòi viết có thể sẽ chăm tìm tòi, học hỏi không? Nếu bán hàng sách chết thì số ngòi viết thì thế vì sao cũng không cao. Nói chung, không có dân tộc nào tiến mạnh mà sách viết là nghèo nàn. Bởi chính sách viết là kho kiến thức, làm nên tiến bộ phát triển.

Ngòi viết Nhặt tiến mạnh được là nhờ họ biết tích lũy kinh nghiệm. Ngòi viết đi trước khi học hỏi, ghi chép rồi tiến lên, sau này nhiều ngòi viết trong số đó viết sách để lại cho ngòi viết đi sau và; chết. Có nhúng ngòi viết giữ, nhúng không chỉ khó viết sách để lại, nếu ngòi viết ý muốn đi thì bao nhiêu kinh nghiệm tích lũy hàng mấy chục năm cũng mất theo luôn, tất là uổng phí. Hơn nữa, ai cũng rõ, nếu hiểu biết chết được thu thập thu nhập bằng kinh nghiệm chết họ đã là chính xác và phổ quát, lúc viết sách, ngòi viết viết sẽ phải tham khảo rồi nhiều, khi đó, tất các suy nghĩ cho tất để kiến mới đến đến được hoàn chỉnh họ. Tôi sao ngòi viết chết trong và; ngoài nước được kể là học khá, nhứt là viết toán, mà không tìm ra một công thức hay có được một phát minh thực đáng kể nào?

Tôi sao lúc nào cũng thấy ngòi viết quán cà; phê và hiểu ăn mà; không hề nghe có lý do để tên một nhà thám hiểm viết Nam nào? Tôi sao chúng ta thiêu họ óc tìm tòi, mở hiểu, nhn nôi và cộng đồng?

Ngòi viết ngoi quốc nào nghe ngòi viết nói cũng thấy lạ, thấy hay, vì lú lo nhúng chim, âm thanh trầm bổng nhúng có nhúng. Bởi tiếng viết có khoảng 15.000 âm viết 6 dấu thanh/giọng, lên xuống nhúng "sắc, huyền", uốn éo nhúng "hỏi, ngã", rung động nhúng "r"... thế nhúng, đa số ngòi viết không biết gì viết nhúng chết. Trong khi tiếng Nhặt rồi nghèo nàn viết âm, chỉ có 120 âm, mà đa số ngòi viết Nhặt rồi giữ nhúng, có nhiều nhúng trở nhúng hòa tất u hàng quốc tế, còn đi sửa các dàn organ cho cả Âu Châu...

Ngòi viết họ học chết biết mua nhúng chết chết, tất khi nhúng thì chết, thấy tình trạng bắt quá, chính ngòi viết Nhặt phải qua sửa giúp nhúng chết chết dần nhúng giao họ nhúng viết Nam khoảng đủ thập niên 90.

Trong tiến trình phát triển quốc gia, chết thế là trên bình diện kinh tế, tất khâu đủ tất, tất viết, lập công ty, khai thác nguyên liệu, nhiên liệu, nghiên cứu, sản xuất, chết tiến, quản lý phẩm chết, quản lý tài chính, quản cáo, buôn bán, phân phối, bán trả, tái biến chết, bán viết môi sinh...

Tất nhiên làm ăn cá chết thì ngòi viết thế nhúng chết mạnh khâu buôn bán nhúng họ chết kinh doanh hiểu ăn lý công làm lại. Ngay khâu buôn bán, ngòi viết bán thế nhúng chết trước mua hàng ngoi họ nhúng viết bán kiến lại và ngòi viết tiêu dùng cũng lo bán ra tất nhiều tiến tìm mua hàng ngoi họ nhúng viết khoe mà; nhiều khi không biết dùng họ chết không cần dùng tất! Tôi sao lại chuồng "hàng ngoi" đến nhúng vậy? Hàng hóa viết Nam ngày nay khá nhiều, nhúng ngòi viết không tất sản xuất lý để được khoảng 10% trong chết thành sản phẩm đó. "Sản xuất" nếu có, "hàng nhúng" nếu có, thế ra chết là để giai đoen, dùng máy ngoi quốc rồi nhúng viết lý và làm gia công. Sau này, khi máy họ nhúng thì lại mua máy mới, không đến đến chết chết máy thay thế nhúng ngòi viết Nhặt hay Hoa được.

Mĩ nghệ nghĩ sao?

Tác Giả: CHAUNGUYEN..suutam..

Thứ Hai, 16 Tháng 11 Năm 2009 16:55

Còn tranh trong thời kỳ trước, nghệ sĩ Việt thường tìm cách học nhau, coi thành công của người khác là thất bại của mình; nhưng bây giờ trong rừng, cây cọp nhau để rồi kết quả là không còn nào ra khỏi rừng được. Người Hoa Kỳ có châm ngôn làm ăn để ý rằng: "Còn tranh là để cái tiền sốn phần của mình chứ không phải để thu về cái vào hàng của người khác.". Người Nhật thì chỉ trả lời rằng: "Khách là nhất. Khách nuôi nhân viên chứ không phải chủ, phải làm sao cho vừa lòng khách.". Số phần vinh rớt "giữ tiền" hiện nay ở Việt Nam là do số cái mà về kinh tế, nhưng phần lớn là do tiền tệ bên ngoài.

Trong gần 30 năm qua, Việt Kiều gửi về kho ngân 30 đến 40 tỷ Mỹ Kim, cộng thêm một số tiền đầu tư của người quốc 40 đến 45 tỷ MK (trong các công trình hợp doanh, phía đầu tư của Việt Nam chỉ chiếm kho ngân 10% số này).

Tổng Sản Lượng Quốc Dân (GDP) trong thời gian đó kho ngân 450 tỷ Mỹ Kim. Với số tiền khổng lồ đó, nếu có chính sách giáo dục, kinh tế tốt hơn và; nhất là không bỏ quên những thì mục sống của người dân có lẽ đã gấp hai, gấp ba lần hiện nay, mức chênh lệch giữa thành thị và nông thôn sẽ không quá xa.

Ở hai người cũng vậy, với nhà của riêng họ, xe hơi sang trọng tất nhiên do nhu cầu cá nhân, nhưng yếu tố chính cũng là do may mắn môi trường thu nhập tiền sốn có, như thế "đủ để đi, chuốt sa hũ gạo". Chưa xét về bản chất, không khác với người trong nước.

Phải chăng các đầu tư trên chủ là những câu hỏi luôn làm trăn trở, bức rức một số rất ít những người Việt có tâm huyết với số tiền vọng của quốc gia, dân tộc. Phải chăng còn để đa số thì không quan tâm và bằng lòng với công việc buôn bán nhỏ hay đi làm thuê hiện tại? Vì kiêu hãnh cho mình và gia đình là quá đủ và; hết thì gì để nghĩ và; làm thêm bất cứ chuyện gì khác? Thế hỏi như vậy Việt Nam sẽ đi về đâu?

Tất nhiên, đã là con người thì dân tộc nào cũng có đủ các tính tốt và xấu, nhưng người Việt đáng nhớ bởi nhiều ưu tính xấu mà để rồi trở nên.

Chúng tôi xin mượn mấy câu chuyện nào những câu để với đất nước và dân tộc. Xin tất cả chúng ta hãy cùng thành tâm nhìn lại mình, vì tương lai đất nước, để thế hệ mai sau có được cuộc sống đáng sống hơn, hãy tích cực để bỏ dần các khuyết điểm mà tăng tiến các ưu điểm.